

Số: 123 /KH-THNCT

Quận Lê Chân, ngày 05 tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG Năm học 2022-2023

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 3535/BGDĐT- GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn Thực hiện nội dung hoạt động trải nghiệm cấp tiểu học trong chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tổ chức dạy học đối với lớp 1;

Căn cứ Công văn 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học;

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Công văn 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục lớp 5 đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Công văn số 4088/BGDĐT-GDTH ngày 25/8/2022 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2022-2023;

Căn cứ Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 16/8/2022 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2021 -2022; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, trường Tiểu học Nguyễn Công Trú xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2022 - 2023 với những nội dung cơ bản sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2022-2023

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

Phường Hàng Kênh là đơn vị thuộc địa bàn quận Lê Chân. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Đảng ủy, giám sát kịp thời của Hội đồng nhân dân phường, cùng với tinh thần

trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của Phường Hàng Kênh trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng. Trong thời gian qua, mặc dù bối cảnh đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, phường Hàng Kênh vẫn luôn tập trung cao cho công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch Covid 19 vừa phát triển kinh tế xã hội.

Trên địa bàn phường có 04 trường công lập (01 trường mầm non, 01 trường Tiểu học, 02 trường THCS), 01 trường mầm non tư thục và 03 nhóm lớp mầm non tư thục độc lập. Kết quả chất lượng giáo dục toàn diện của các bậc học luôn ổn định, kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở được củng cố và giữ vững.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2022-2023

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Các em học sinh của trường ngoan, có ý thức học tập tốt, tích cực tham gia các phong trào và đạt kết quả cao trong học tập, phụ huynh phối hợp tốt với nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

Sĩ số học sinh/lớp đảm bảo theo quy định (trung bình 43 học sinh/lớp).

85,1% học sinh học 2 buổi/ngày.

KHỐI LỚP	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH	SỐ LỚP HỌC 2 BUỔI/NGÀY		SỐ HS BÁN TRÚ	SỐ HS HỌC NN	SỐ HS HỌC TIN HỌC
			Số lớp	Số HS			
Khối 1	4	149	4	149	135	149	0
Khối 2	5	224	5	224	180	224	0
Khối 3	5	233	5	233	165	233	233
Khối 4	5	226	5	226	135	226	226
Khối 5	6	248	2	86	81	248	248
Cộng	25	1080	21	918	696	1080	707

- Học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn : 26 học sinh; mồ côi cha 08, học sinh khuyết tật hòa nhập:07

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Chi bộ nhà trường có 26 đảng viên. Cán bộ chủ chốt của nhà trường đều là đảng viên, năng nổ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao.

Lực lượng đoàn viên nhà trường có 14 đoàn viên nhưng thể hiện tốt vai trò xung kích trong mọi hoạt động của nhà trường.

Nhà trường tạo được uy tín với địa phương, được sự hỗ trợ tích cực của chính quyền địa phương và của Ban Đại diện CMHS.

2.2.1 Cán bộ quản lý

Cán bộ quản lý nhà trường có năng lực, nhiệt tình, tận tâm với công việc, năng động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm cao. Tổ chức bộ máy nhà trường ổn định; đủ số lượng và chất lượng đáp ứng được yêu cầu của công việc. Tập thể sư phạm nhà trường có tinh thần đoàn kết, thống nhất trong mọi hoạt động và làm việc có trách nhiệm.

Cán bộ QL	Số lượng	Nữ	Đảng viên	Chuyên môn	Quản lý giáo dục	QLNN ngạch chuyên viên	Trung cấp Chính trị	Ngoại ngữ - Tin học
HT	1	1	1	ĐHSPTH	Chứng chỉ BD	1	1	B - UDCB
PHT	1	1	1	ĐHSPTH	Thạc sĩ	1	1	B2-UDCB
Tổng	2	2	2	2	2	2	2	2

2.2.2. Giáo viên

Đội ngũ giáo viên nhà trường nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có trách nhiệm, thường xuyên học hỏi, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần đoàn kết, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường luôn vững mạnh và phát triển. Đặc biệt, nhà trường có nhiều giáo viên trẻ, năng động, sáng tạo, có tinh thần học hỏi trong công tác đổi mới phương pháp dạy học.

Trình độ chuyên môn theo Luật Giáo dục 2019: Giáo viên đạt chuẩn 33/35 (94,28%). Cụ thể:

Số lượng	Nữ	Đảng viên	Đoàn viên	Chuyên môn (thạc sĩ, cử nhân, cao đẳng)	Trung cấp Chính trị	Ngoại ngữ	Tin học
36	34	21	14	Ths: 01 CN: 33 CĐ: 02	03	B1-QT: 01 CN: 02 B: 30 A: 03	B-UDCB:36

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Trường có 1 điểm trường, tổng diện tích 1646m²
- Nhà trường có 23 phòng học. Các phòng học đều có đủ bảng chống loá, bàn ghế, ánh sáng, quạt, điện, hệ thống máy tính, máy soi, máy chiếu, âm thanh phục vụ dạy và học. 100% các phòng học đều được trang bị điều hòa, có hệ thống máy lọc nước RO, đảm bảo trong học sinh trong toàn trường được sử dụng nước uống sạch, âm đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng quy định. Trong đó:
 - + Phòng học các lớp 2 buổi/ngày : 21 phòng (21 lớp)
 - + Phòng học các lớp 1 buổi/ngày : 2 phòng (4 lớp)
- Có 02 phòng bộ môn: 01 phòng ngoại ngữ; 01 phòng Tin học.

- 09 phòng chức năng khác: 01 Phòng hiệu trưởng; 01 Phòng Phó hiệu trưởng; 01 Phòng hành chính; 01 phòng Giáo viên; 01 phòng truyền thống; 01 phòng hội trường; 01 phòng thư viện - thiết bị, 01 phòng y tế, 01 phòng Đội.
- Nhà trường có hệ thống camera gồm 42 mắt và hệ thống âm thanh 1 chiều đến 23 phòng học phục vụ công tác quản lý của Ban giám hiệu.
- 01 bếp ăn bán trú với diện tích 75m², bếp được thiết kế theo quy trình bếp ăn một chiều hiện đại, hợp vệ sinh.
- 01 nhà ăn tập thể với tổng diện tích 90m².
- 04 khu nhà vệ sinh hiện đại.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2022-2023

1. Mục tiêu chung

1.1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2022-2023 bảo đảm an toàn trường học. chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

1.2. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2016 của Bộ Giáo dục & Đào tạo (Chương trình GDPT 2018) đi với lớp 1, lớp 2, lớp 3 đồng thời tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT (Chương trình GDPT 2006) đối với các lớp 4, lớp 5.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp. Thực hiện bồi dưỡng giáo viên, bảo đảm chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Dự kiến giáo viên dạy học lớp 4 năm học 2023-2024 tham gia các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Sở Giáo dục & Đào tạo, Bộ Giáo dục & Đào tạo và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 4 cho năm học 2023-2024.

1.4. Chú trọng thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị trường học; duy trì nâng cao chất lượng phổ cập tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp với thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nhà trường

Xây dựng trường học có cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại, khang trang, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, 2, 3 một cách chủ động, sáng tạo, hiệu quả và chuẩn bị đối với lớp 4.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của CTGDPT hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học.

Xây dựng thư viện trường học thân thiện; khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin (CNTT), phần mềm dạy học, đồ dùng dạy học tự làm.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường: Bước đầu xây dựng hệ thống thông tin quản lý giáo dục với các phần mềm quản lý thông tin cùng hệ thống cơ sở dữ liệu, dễ dàng theo dõi hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.

2.2. Học sinh

Đảm bảo học sinh của nhà trường được:

Giáo dục những giá trị đạo đức cơ bản phù hợp với nền văn hóa dân tộc; hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội; ý thức chấp hành luật pháp và những giá trị đạo đức mang tính cộng đồng thế giới như ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên xã hội; tinh thần đoàn kết quốc tế;...

Học tập và hoạt động trong nhà trường, trải nghiệm, học tập bằng những phương pháp tiên tiến, hiện đại; phát triển năng lực học tập tư duy khoa học, khả năng độc lập, chủ động, sáng tạo, tìm tòi, nghiên cứu khoa học thông qua việc giáo dục STEM; giáo dục những kỹ năng thực tế để làm chủ cuộc sống bản thân và hòa nhập cộng đồng; kỹ năng ngoại ngữ; kỹ năng tin học ... Đồng thời, hình thành cho học sinh những năng lực cốt lõi (Năng lực chung và năng lực đặc thù).

Học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm, có kỹ năng thực hành xã hội để có thể thích ứng cuộc sống.

2.3. Đội ngũ giáo viên và CBQL

Đội ngũ giáo viên đạt các chuẩn nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu đổi mới, đảm bảo về chất lượng, đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và tin học theo Luật Giáo dục 2019, đảm bảo khả năng ứng dụng CNTT khi thực hiện công tác giảng dạy, nhanh chóng tiếp cận được các phương pháp dạy học mới, hiện đại và vận dụng vào thực tế giảng dạy.

Giáo viên không chỉ giỏi chuyên môn mà còn có hiểu biết xã hội sâu rộng, bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất tốt, tận tâm, yêu nghề, mến trẻ, là những tấm gương sáng, mẫu mực cho học sinh noi theo.

Đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, trình độ chuyên môn cao, bản lĩnh, nhiệt tâm, thân thiện, có kinh nghiệm điều hành và có ý chí vươn lên, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2.4. Cha mẹ học sinh

Tạo điều kiện cho CMHS được tham gia đánh giá chất lượng nhà trường và giáo viên góp phần nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm của các giáo viên, cơ sở giáo dục và các cơ sở quản lý giáo dục.

CMHS có thể chủ động nắm bắt sâu sát được tình hình học tập, rèn luyện của con em mình thông qua hệ thống quản lý thông tin.

Xây dựng được mối liên kết chặt chẽ với nhà trường và giáo viên trong giáo dục học sinh, từ đó đưa ra các đóng góp, ý kiến kịp thời và hợp lý.

3. Chỉ tiêu cụ thể

Phần đầu năm học 2022-2023, trường tiểu học Nguyễn Công Trứ đạt các chỉ tiêu sau:

*** Quy mô trường lớp và phổ cập giáo dục**

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi ra lớp 1. Vận động trẻ khuyết tật học hòa nhập, duy trì sĩ số 100%, giảm tỉ lệ trẻ ở lại lớp. Rà soát chính xác 100% trẻ sinh năm 2017 trên địa bàn, chuẩn bị tốt cho công tác tuyển sinh lớp 1 năm học 2023 – 2024.

- Tiếp tục duy trì kết quả PCGD tiểu học mức độ 3, PCGD xóa mù chữ mức độ 2.

- 100% học sinh lớp 1,2,3,4 được học 2 buổi/ngày

*** Chất lượng giáo dục và các hoạt động giáo dục**

- Kiến thức, kĩ năng: Hoàn thành Tốt + Hoàn thành: tất cả các môn học đạt 99.8%.

- Năng lực, Phẩm chất: Tốt + Đạt: 99.8%

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: Tự chủ và tự học, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: Ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 99% học sinh lớp 1,2,3,4 hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK mới đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 và chuẩn bị tốt các điều kiện để tiếp tục triển khai đối với khối 4 trong năm học 2023-2024 và khối lớp 5 theo lộ trình.

- Tích cực bồi dưỡng HS có năng lực, phụ đạo HS nhận thức chậm. Kiện toàn hồ sơ và có kế hoạch giáo dục phù hợp với 100% trẻ tự kỷ, trẻ khuyết tật hòa nhập.

- Duy trì các câu lạc bộ môn học, triển khai hiệu quả việc dạy học Tin học với 100% học sinh khối 3, 4, 5, và dạy Ngoại ngữ (Tiếng Anh) với 100% học sinh toàn trường.

- 100% các lớp thực hiện tốt phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học an toàn”, “Trường học hạnh phúc”, Phong trào “Giảm thiểu rác thải nhựa và bảo vệ môi trường”....

- Tiếp tục hoàn thiện Thư viện thân thiện và duy trì tốt hoạt động của thư viện, phát triển văn hóa đọc các lớp trong nhà trường.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Phụ lục 1.1 đính kèm)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học:

(Phụ lục 1.2 đính kèm)

2.2 Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú:

(Phụ lục 1.3 đính kèm)

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường.

- Trường có 01 điểm trường.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2022-2023 và kế hoạch dạy các môn học, hoạt động giáo dục:

Thực hiện Quyết định số 2650/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố Hải Phòng về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 đối với giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hải Phòng

- Tụ trường: Khối 1 tụ trường ngày 22/8/2022; khối còn lại tụ trường ngày 29/8/2022

- Ngày khai giảng: 5/9/2022

- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2022 đến trước ngày 15/01/2022 (18 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 16/01/2023 đến trước ngày 25/5/2023 (gồm 17 tuần thực học còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2022

* Căn cứ Hướng dẫn công tác chuyên môn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT

* Căn cứ điều kiện thực tế thời gian năm học, lịch dạy bù;

- Các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào các ngày học;

- Các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng như: nghỉ rét, nghỉ do dịch bệnh....

* Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học Trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ xây dựng Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học 2022- 2023 cụ thể như sau:

4.1. Đối với khối lớp 1

4.1.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 - Khối 1 đính kèm*).

4.1.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 (*Phụ lục 2 – Khối 1 đính kèm*).

4.2. Đối với khối lớp 2

4.2.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 - Khối 2 đính kèm*).

4.2.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 (*Phụ lục 2- Khối 2 đính kèm*).

4.3. Đối với khối lớp 3

4.3.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 – Khối 3 đính kèm*).

4.3.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 (*Phụ lục 2 – Khối 3 đính kèm*).

4.4. Đối với khối lớp 4

4.4.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 – Khối 4 đính kèm*).

4.4.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 (*Phụ lục 2 – Khối 4 đính kèm*).

4.5. Đối với khối lớp 5

4.5.1. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học. (*Phụ lục 1.4 – Khối 5 đính kèm*).

4.5.2. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 (*Phụ lục 2 – Khối 5 đính kèm*).

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

Nhà trường tích cực tham mưu cho các cấp chính quyền trong việc tăng cường cơ sở vật chất thiết bị trường học nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp GD. Căn cứ hướng dẫn của Sở, Phòng GD&ĐT, nhà trường xây dựng kế

hoạch cụ thể để bảo quản, khai thác, sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học; phân công cán bộ, giáo viên phụ trách công tác thiết bị dạy học và phòng học bộ môn. Việc kiểm tra, đánh giá, quản lý, sử dụng các thiết bị dạy học được nhà trường lồng ghép trong công tác thanh tra, kiểm tra cơ sở vật chất trường lớp vào dịp đầu và cuối năm học. Duy trì việc rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có để lập kế hoạch chi tiết

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên:

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã ra Quyết định phân công nhiệm vụ cho CBGV, NV đảm bảo đúng người, đúng việc, sử dụng hiệu quả đội ngũ đảm bảo thực hiện CTGDPT 2018

- Phân công các giáo viên cốt cán, các giáo viên có năng lực triển khai CTGDPT 2018 kèm cặp, hướng dẫn các giáo viên có năng lực yếu hơn để giáo viên tự thực hiện giờ dạy theo yêu cầu CTGDPT 2018.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng cho giáo viên theo các phương pháp linh hoạt khác nhau, phù hợp với điều kiện thực tế của trường. Tạo điều kiện cho CB, GV, NV trong công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Tổ chức đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên theo đúng quy định.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Xây dựng kế hoạch cụ thể về hình thức, quy chế sinh hoạt chuyên môn, trọng tâm theo hướng dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Đăng kí chuyên đề chuyên môn cấp quận, tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp trường 01 lần/tháng, sinh hoạt chuyên môn tổ 1-2 lần/tháng.

Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn, kết hợp sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học với các hình thức khác như nghiên cứu nêu sáng kiến trong dạy học, bàn cách dạy chuyên đề khó, nghiên cứu học tập các văn bản hướng dẫn chuyên môn, ...

4. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở khối 1,2,3,4 và 02 lớp 5 đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút, 9 buổi với 32 tiết / tuần.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo.

- Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục ban hành.

- Các hoạt động giáo dục ngoài chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Thực hiện chương trình:

5.1. Thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3

Chỉ đạo thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3 theo đúng các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã ban hành, cụ thể:

- Năm học 2022-2023 trường có 04 lớp 1 và 05 lớp 2, 05 lớp 3 với sĩ số trung bình 43 học sinh/lớp. Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên đủ để dạy các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định..

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 100% học sinh lớp 1, 2, 3 được học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, CMHS và theo sự chỉ

đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều, thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn (Tiếng Anh; Tin học) và tham gia các hoạt động giáo dục, các câu lạc bộ sở thích phù hợp với lứa tuổi của các em (Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, Tiếng Nhật, Toán tư duy, kỹ năng sống,...) nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính khóa trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5.2. Thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 4, lớp 5

Trên cơ sở Chương trình giáo dục phổ thông 2006, chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

- Điều chỉnh nội dung dạy học hợp lý, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh; từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên các nguyên tắc đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế, rà soát, tinh giản những nội dung chồng chéo, trùng lặp giữa các môn học, giữa các khối lớp trong cấp học và các nội dung quá khó, chưa thực sự cấp thiết đối với học sinh tiểu học; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén cơ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương

trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học,

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo Công văn hướng dẫn số 3799/BGDĐT-GDTH. Trong quá trình thực hiện chú trọng rèn luyện các kỹ năng, tạo tâm thế cho học sinh lớp 5 sẵn sàng học lớp 6.

- Tổ chức lựa chọn SGK lớp 4 năm học 2023-2024 theo đúng quy trình.

6. Tổ chức và nâng cao dạy học Ngoại ngữ, Tin học

6.1. Dạy học Ngoại ngữ:

** Dạy học Tiếng Anh theo Chương trình cấp Tiểu học:*

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 (2 tiết/tuần) đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH trên cơ sở tự nguyện tham gia học của học sinh, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3 từ năm học 2022-2023 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục triển khai Chương trình Tiếng Anh tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006 và Chương trình thí điểm Tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 4 và lớp 5; tăng cường tổ chức dạy Tiếng Anh 4 tiết/tuần cho học sinh lớp 4, lớp 5; sử dụng sách giáo khoa, tài liệu dạy học của Bộ GDĐT

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, cụ thể: đối với lớp 1,2,3 lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành; đối với lớp 4 và lớp 5 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 4329/BGDĐT-GDTH ngày 27/6/2013 và các văn bản khác của Bộ Giáo dục & Đào tạo; các tài liệu đã được Sở Bộ Giáo dục & Đào tạo phê duyệt.

- Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kì I.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định. Nếu có điều kiện, có thể tăng cường cơ sở vật chất hiện đại, đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng. Khuyến khích thực hiện xã hội hóa

trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm; tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cũng tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh.

** Dạy học Tiếng Nhật:*

Căn cứ nhu cầu thực tiễn của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của trường, tiếp tục triển khai của Tiếng Nhật theo loại hình câu lạc bộ cho HS lớp 3,4,5 trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh, đảm bảo đúng quy định tại văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các cấp quản lý.

6.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Giáo dục & Đào tạo về tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục Tin học cấp tiểu học từ năm học 2019 - 2020 tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học. Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh nhằm giúp học sinh lớp 1,2 được làm quen với tin học và đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh tiểu học.

Tổ chức dạy môn Tin học bắt 3 từ năm học 2022-2023 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện các giải pháp phù hợp để tăng số lượng học sinh lớp 2, lớp 4, lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006, khi thực hiện cần xây dựng các giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 một cách linh hoạt, phù hợp.

Tích cực tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Sở Giáo dục & Đào tạo, Có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học, tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

7. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Nội dung giáo dục địa phương là một bộ phận không thể tách rời trong thực hiện CTGDPT 2018, bám sát chương trình môn học và hoạt động trải nghiệm. Căn cứ khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa

phương linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Chỉ đạo giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

8. Triển khai giáo dục Stem

Chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM ở khối 3,4,5 tiếp cận theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường.

9. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Đối với học sinh lớp 4, lớp 5 thực hiện theo Chương trình GDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3 thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

10. Đổi mới phương pháp dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM và STEAM trong nhà trường tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống hàng ngày. Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

11. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm:

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm của từng tháng với đa dạng hình thức và linh hoạt. Mỗi tháng tổ chức 1 buổi trải nghiệm theo chủ điểm của tháng như “Tìm hiểu về truyền thống nhà trường”, Uống nước nhớ nguồn”...

12. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GD&ĐT Thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030" phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên đảm bảo nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, bồi dưỡng sinh hoạt chuyên môn...); Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Tiếp tục triển khai một số nội dung chuyển đổi số: Học bạ điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số. Thành lập Ban chỉ đạo Chuyển đổi số, ứng dụng CNTT, GV tích cực tham gia bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống LMS; ứng dụng CNTT trong giảng dạy, thực hiện lưu trữ hồ sơ chuyên môn online trên phần mềm Padlet, thực hiện đánh giá, quản lý học sinh, học bạ điện tử trên CSLD Ngành. Tăng cường đăng bài trên các trang thông tin điện tử: Website, Fanpage của nhà trường để tuyên truyền các hoạt động giáo dục.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức xây dựng, thiết kế hệ thống học liệu số dùng trong nhà trường để trao đổi phát triển chuyên môn, nâng cao chất lượng giáo dục.

13. Phương án tổ chức dạy học trực tuyến (kết hợp với dạy học trực tuyến)

- Khi cần chuyển đổi mô hình dạy học để thích ứng với tình hình thực tế: áp dụng các phần mềm Team; Zoom; TranS; Video bài giảng điện tử.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh để tổ chức dạy học trực tuyến hiệu quả.

14. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; Khuyến khích đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của ngành, việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018, các điển hình tiên tiến của cấp học...để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.
- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức dạy các môn tự chọn, ký hợp đồng liên kết với các trung tâm trong việc giảng dạy Tiếng Anh, Tin học,....
- Tổ chức các hoạt động hội thi, phong trào thi đua dạy tốt học tốt trong năm học.

2. Phó Hiệu trưởng

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần (đối với khối 1,2,3,4 và 02 lớp 5), 8 buổi/tuần (đối với học sinh 04 lớp 5 còn lại). Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.
- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.
- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.
- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học. Trọng tâm tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học các môn học lớp 1; lớp 2; lớp 3..

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.
- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.
- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1,2,3.
- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.
- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.
- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.
- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tăng cường tổ chức sinh hoạt tập thể ngoài sân trường. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu-kết thúc).
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp giáo viên chủ nhiệm lớp trong công tác giảng dạy, đánh giá học sinh.

Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa,...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm trong công tác quản lý, giáo dục học sinh,...

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

7. Nhân viên

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách.....

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 của trường Tiểu học Nguyễn Công Trứ. Đề nghị các CB-GV-NV trong nhà trường triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo Hiệu trưởng để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để BC)
- Đảng ủy, UBND phường (chỉ đạo);
- Ban đại diện CMHS (phối hợp);
- Công đoàn trường;
- Tổ trưởng chuyên môn; GV (t/h)
- Lưu: hồ sơ, VT./.

HIỆU TRƯỞNG

